TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Đại học Bách Khoa Hà Nội dự kiến điểm chuẩn với mức cao nhất lên đến 29 điểm

12:26 05/09/2020

Đại học Bách Khoa Hà Nội dự kiến điểm chuẩn năm 2020 có thể tăng cao so với năm trước, mức điểm cao nhất có thể đạt 29 điểm.

Năm 2020, Đại học Bách khoa Hà Nội tuyển 6.930 sinh viên bằng các phương thức gồm: xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xét tuyển dựa trên chứng chỉ quốc tế, xét hồ sơ năng lực kết hợp phỏng vấn (10-15% tổng chỉ tiêu); xét tuyển theo điểm thi tốt nghiệp THPT (50-60%); xét tuyển kết hợp điểm thi tốt nghiệp THPT và điểm bài kiểm tra tư duy (30-35%).

Dưới đây là dự kiến điểm chuẩn được Đại học Bách khoa Hà Nội đưa ra ngày 5/9:

TT	Mã xét tuyển	Tên ngành/ Chương trình Đào tạo	Điểm chuẩn 2019	Dự báo 2020
1	BF1	Kỹ thuật Sinh học	23.4	25.5 - 26.5
2	BF1x			20 - 21
3	BF2	Kỹ thuật Thực phẩm	24	26 - 26.5
4	BF2x			20 -21
5	BF-E12	Kỹ thuật Thực phẩm (CT tiên tiến)	23	25.5 - 26
6	BF-E12x			20 -21
7	CH1	Kỹ thuật Hoá học	22.3	23.5 - 24.5
8	CH1x			19 - 20
9	CH2	Hoá học	21.1	22 - 23
10	CH2x			
11	CH3	Kỹ thuật in	21.1	22 - 23
12	CH3x			20 -21
13	CH-E11	Kỹ thuật Hóa dược (CT tiên tiến)	23.1	25.5 - 26.5
14	CH-E11x			20 - 21
15	ED2	Công nghệ giáo dục	20.6	22 - 23
16	ED2x			19 - 20
17	EE1	Kỹ thuật Điện	24.28	26 - 27
18	EE1x			20.5 - 21.5

19	EE2	Kỹ thuật Điều khiển - Tự động hoá	**26.05**	**27.5 - 28.5**
20	EE2x			**23 - 24**
21	EE-E8	Kỹ thuật Điều khiển - Tự động hoá và Hệ thống điện (CT tiên tiến)	**25.2**	**26.5 - 27.5**
22	EE-E8x			**21.5 - 22.5**
23	EE-EP	Tin học công nghiệp và Tự động hóa (Chương trình Việt - Pháp PFIEV)		**22.5 - 23.5**
24	EE-EPx			
25	EM1	Kinh tế công nghiệp	**21.9**	**24 - 25**
26	EM1x			**20.5 - 21.5**
27	EM2	Quản lý công nghiệp	**22.3**	**24 - 25**
28	EM2x			**19 - 20**
29	EM3	Quản trị kinh doanh	**23.3**	**25 - 26**
30	EM3x			**20 - 21**
31	EM4	Kế toán	**22.6**	**24.5 - 25.5**
32	EM4x			**19 - 20**
33	EM5	Tài chính - Ngân hàng	**22.5**	**24.5 - 25.5**
34	EM5x			**19.5 - 20.5**
35	EM-E13	Phân tích kinh doanh (CT tiên tiến)	**22**	**24 - 25**
36	EM-E13x			**19 - 21**
37	EM-E14	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (CT tiên tiến)	**23**	**25 - 26**
38	EM-E14x			**21 - 22**
39	EM-VUW	Quản trị kinh doanh - hợp tác với ĐH Victoria Wellington (New Zealand)	**20.09**	**23 - 24**
40	EM-VUWx			
41	ET1	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	**24.8**	**26.5 - 27.5**
42	ET1x			**20.5 - 21.5**
43	ET-E4	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông (CT tiên tiến)	**24.6**	**25 - 26**
44	ET-E4x			**20 - 21**
45	ET-E5	Kỹ thuật Y sinh (CT tiên tiến)	**24.1**	**25.5 - 26.5**
46	ET-E5x			**20 - 21**
47	ET-E9	Hệ thống nhúng thông minh và IoT (Ct tiên tiến)	**24.95**	**26 - 27**
48	ET-E9x			**21.5 - 22.5**
49	ET-LUH	Điện tử - Viễn thông - hợp tác với ĐH Leibniz Hannover (Đức)	**20.03**	**23 - 24**
50	ET-LUHx			
51	EV1	Kỹ thuật Môi trường	**20.2**	**22 - 23**
52	EV1x			**19 - 20**
53	FL1	Tiếng Anh KHKT và Công nghệ	**22.6**	**23.5 - 24.5**
54	FL2		**23.2**	**24 - 25**
55	HE1	Kỹ thuật Nhiệt	**22.3**	**23.5 - 24.5**
56	HE1x			**20 - 22**
57	IT1	CNTT: Khoa học Máy tính	**27.42**	**28 - 29**
58	IT1x			**25 - 26**
59	IT2	CNTT: Kỹ thuật Máy tính	**26.85**	**28 - 29**
60	IT2x			**24.5 - 25.5**
61	IT-E10	Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo (CT tiên tiến)	**27**	**28 - 29**
62	IT-E10x			**24 - 25**
63	IT-E6	Công nghệ thông tin (Việt - Nhật)	**25.7**	**27 - 28**
64	IT-E6x			**22.5 - 23.5**
65	IT-E7	Công nghệ thông tin (Global ICT)	**26**	**27 - 28**
66	IT-E7x			**24 - 25**
67	IT-EP	Công nghệ thông tin (Việt - Pháp)		**25.5 - 26.5**
68	IT-Epx			**20 - 21**
69	IT-LTU	Công nghệ thông tin - hợp tác với ĐH La	**23.25**	**25 - 26**

Đại học Bách Khoa Hà Nội dự kiến điểm chuẩn với mức cao nhất lên đến 29 điểm
https://thuonghieucongluan.com.vn/dai-hoc-bach-khoa-ha-noi-du-kien-diem-chuan-voi-muc-cao-nhat-len-den-29-diem-a112715.html

chuẩn dự kiến của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội năm 2020

PV